

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 527/QĐ-UBND

Thoại Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019
đơn vị: xã Định Thành**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 3130/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh An Giang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho ngân sách các huyện, thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Thoại Sơn về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 5130/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND huyện Thoại Sơn về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các ban ngành, đoàn thể cấp huyện, các xã, thị trấn;

Xét Tờ trình số 546 /TTr-TCKH ngày 25/12/2018 của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách xã Định Thành năm 2019 (theo phụ lục đính kèm).

I. Tổng thu	: 7.363.322.000 đồng
1. Các khoản thu 100%	: 1.339.500.000 đồng
2. Thu bổ sung từ ngân sách huyện	: 6.023.822.000 đồng
II. Tổng chi	: 7.363.322.000 đồng
1. Chi thường xuyên	: 7.217.322.000 đồng
2. Dự phòng	: 146.000.000 đồng

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 được giao, Ủy ban nhân dân xã Định Thành tổ chức thực hiện như sau:

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách năm 2019. Chủ tịch UBND xã giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng đơn vị trực thuộc; đảm bảo dự toán ngân sách xã đúng theo quy định.

- Có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách được giao, phân đầu đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước, quản lý chi tiêu ngân sách chặt chẽ, đúng pháp luật, tiết kiệm và có hiệu quả. Không được chi phát sinh ngoài dự toán khi chưa có nguồn cân đối; đồng thời phải theo dõi cập nhật sổ sách kế toán đúng quy định.

Điều 3. Giao Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch, Chi cục Trưởng Chi cục Thuế và Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện hướng dẫn việc thực hiện các chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch, Chi cục Trưởng Chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Định Thành và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /*xy*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- CBTH: Vũ;
- Lưu: VT.



Phạm Minh Tâm

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH XÃ ĐỊNH THÀNH NĂM 2019

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND huyện)

ĐVT : 1.000 đồng.

NỘI DUNG	Số tiền	Ghi chú
<u>TỔNG THU</u>	<u>7.363.322</u>	
I. Các khoản thu 100%	1.339.500	
1. Phí, lệ phí	69.300	
- Lệ phí môn bài	19.300	
- Lệ phí hành chính	50.000	
2. Thu khác ngân sách	355.400	
- Thu Phạt VPHC	80.000	
- Thu Phạt an toàn giao thông	80.000	
- Lệ phí đồ (Dịch vụ sử dụng đồ)	4.000	
- Lệ phí chợ (Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ)	159.400	
- Thu cho thuê quầy bán hàng	32.000	
3. Thuế GTGT - TNCN (xây dựng, DV bơm nước)	481.500	
Trong đó: Dịch vụ bơm nước)	11.500	
4. Thuế phi nông nghiệp	1.300	
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	432.000	
II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.023.822	
- Bổ sung cân đối ngân sách xã	6.023.822	
<u>TỔNG CHI</u>	<u>7.363.322</u>	
I. Chi thường xuyên	7.217.322	
1. Chi cho DQTV	651.409	
2. Chi cho ANTT	639.501	
3. Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo	60.000	
- Chi sự nghiệp giáo dục	40.000	
- Chi sự nghiệp đào tạo	20.000	
4. Chi SN văn hóa - thông tin - truyền thanh	50.000	
- Chi sự nghiệp văn hoá	16.000	
- Chi sự nghiệp thông tin	16.000	
- Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	18.000	
5. Chi sự nghiệp thể dục thể thao	20.000	
6. Chi sự nghiệp xã hội	40.000	
7. Chi sự nghiệp môi trường	70.000	
8. Chi cho QLNN	2.899.931	
9. Chi cho khối Đảng	665.754	
10. Chi cho MTTQ	182.127	



NỘI DUNG	Số tiền	Ghi chú
11. Chi cho Đoàn TNCS HCM	236.320	
12. Chi cho Hội phụ nữ	200.611	
13. Chi cho Hội nông dân	172.280	
14. Chi cho Hội CCB	161.246	
15. Chi cho các hội	152.880	
16. Chi khác QLHC	487.211	
17. Chi khác	528.052	
II. Dự phòng	146.000	

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 524/QĐ-UBND ngày 5/12/2018 của UBND huyện)

BVT : 1.000 đồng.

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ ĐỊNH THẠNH NĂM 2019

NỘI DUNG	1	2=3+4	3	4	5
Số tiền	Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	Ghi chú		
TỔNG CHI	7.363.322	2.800.637	4.562.685		
I. Chi thường xuyên	7.217.322	2.800.637	4.416.685		
1. Chi cho DQT	651.409		651.409		
2. Chi cho ANTT	639.501		639.501		
3. Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo	60.000	-	60.000		
- Chi sự nghiệp giáo dục	40.000		40.000		
- Chi sự nghiệp đào tạo	20.000		20.000		
4. Chi SN văn hóa - thông tin - truyền thanh	50.000	-	50.000		
- Chi sự nghiệp văn hóa	16.000		16.000		
- Chi sự nghiệp thông tin	16.000		16.000		
- Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	18.000		18.000		
5. Chi sự nghiệp thể dục thể thao	20.000		20.000		
6. Chi sự nghiệp xã hội	40.000		40.000		
7. Chi sự nghiệp môi trường	70.000		70.000		
8. Chi cho QLNN	2.899.931	1.656.649	1.243.282		
9. Chi cho khối Đảng	665.754	433.694	232.060		
10. Chi cho MTTQ	182.127	162.527	19.600		
11. Chi cho Đoàn TNCS HCM	236.320	130.910	105.410		
12. Chi cho hội phụ nữ	200.611	113.571	87.040		
13. Chi cho Hội nông dân	172.280	122.240	50.040		
14. Chi cho Hội CCB	161.246	111.206	50.040		
15. Chi cho các hội	152.880	69.840	83.040		
16. Chi khác QLHC	487.211		487.211		
17. Chi khác	528.052		528.052		
II. Dự phòng	146.000		146.000		

